

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3086/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình
khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015:

“Nghiên cứu khoa học phát triển xã hội và
quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam đến năm 2020”

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-BKHHCN ngày 15 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Danh mục các Chương trình Khoa học và Công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015: “Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và quản lý kinh tế ở Việt Nam đến năm 2020”. Mã số: KX.02/11-15 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Ban chủ nhiệm Chương trình KX.02/11-15, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- UB KHCNMT của Quốc hội;
- Ban Khoa giáo Trung ương;
- Hội đồng CSKH&CNQG
- Lưu VT, Vụ KH-TC.

Yds *manam*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Chu Ngọc Anh

PHỤ LỤC

MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ DỰ KIẾN SẢN PHẨM CỦA CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2015:

**“Nghiên cứu khoa học phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở Việt
Nam đến năm 2020”**

Mã số: KX.02/11-15

*(Kèm theo Quyết định số 3086/QĐ-BKHHCN ngày 04 tháng 10 năm 2011 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*



I. Mục tiêu

1. Cung cấp cơ sở khoa học để hình thành nền tảng lý luận và thực tiễn của mô hình xã hội Việt Nam;
2. Dự báo xu hướng và triển vọng phát triển xã hội, quản lý phát triển xã hội;
3. Làm rõ bản chất và đặc trưng của mô hình xã hội Việt Nam; phương hướng, biện pháp xây dựng và quản lý xã hội Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050;
4. Luận cứ mô hình xã hội hướng tới của Việt Nam trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

II. Nội dung

1. Nghiên cứu mối quan hệ giữa phát triển xã hội, quản lý phát triển xã hội với phát triển kinh tế trong phát triển bền vững và tác động của biến đổi khí hậu; mối quan hệ giữa phát triển xã hội, quản lý phát triển xã hội với dân chủ, công bằng, bình đẳng xã hội.
2. Nghiên cứu các vấn đề mới và nguyên nhân của tình trạng bất bình đẳng xã hội và phân tầng xã hội; những tác động xã hội của nó đối với phát triển bền vững giai đoạn 2011 - 2020:
 - Thực trạng biến đổi cơ cấu xã hội và di động xã hội trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế;
 - Vấn đề lợi ích nhóm trong xã hội và quản lý các nhóm lợi ích ở nước ta;

- Vấn đề cơ hội tham dự và bình đẳng trong cơ hội tham dự của các nhóm xã hội trong quản lý xã hội;

- Vấn đề giới và gia đình bền vững ở Việt Nam đến năm 2020;

- Vấn đề đồng thuận xã hội và xung đột xã hội trong phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội;

- Vấn đề xây dựng cộng đồng xã hội hoà hợp có kỷ cương, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

3. Nhận dạng sự biến đổi của hệ giá trị xã hội và sự hình thành hệ giá trị xã hội mới; các biểu hiện của sự lệch chuẩn xã hội và các giải pháp khắc phục; vấn đề tham nhũng, tội phạm và tệ nạn xã hội trong quản lý phát triển xã hội.

4. Nghiên cứu và đề xuất chính sách và công cụ quản lý phát triển xã hội của mô hình xã hội đến năm 2020:

- Vấn đề phân cấp, phân quyền quản lý xã hội, quản lý đô thị trong phát triển bền vững và tác động của biến đổi khí hậu;

- Vấn đề cơ cấu dân số và chính sách về dân số, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân trong phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội;

- Vấn đề hòa nhập xã hội của các nhóm xã hội bị thiệt thòi (dân tộc, biển đảo, người tàn tật, người cao tuổi, người gặp khó khăn do thiên tai, bệnh xã hội...);

- Các chính sách bảo đảm an sinh xã hội cho người dân ở mọi vùng miền, giải pháp nhằm thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, bảo đảm công bằng xã hội;

- Vai trò của các tổ chức phi nhà nước (các quỹ phát triển xã hội, các NGO...) trong phát triển xã hội (tư vấn, phản biện xã hội...) và tham gia quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam. Chính sách đối với các tổ chức xã hội.

5. Làm rõ tác động của hội nhập quốc tế trong phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội:

- Kinh nghiệm của các nước về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội;

- Các mô hình xã hội đặc trưng trên thế giới, ảnh hưởng tới Việt Nam trong quá trình hội nhập, các bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam;



- Những giá trị nhân loại tác động tới phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội Việt Nam trong hội nhập.

III. Dự kiến các sản phẩm của chương trình

1. Hệ thống lý luận, quan điểm cơ bản và luận cứ khoa học về phát triển xã hội bền vững và quản lý phát triển xã hội nói chung và trong từng lĩnh vực cụ thể nói riêng;

2. Kết quả đánh giá về thực trạng phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam;

3. Những kết quả dự báo xu thế, đề xuất về khung chính sách và các giải pháp đột phá về phát triển xã hội bền vững và quản lý phát triển xã hội đến năm 2020;

4. Những luận cứ khoa học và đề xuất về mô hình, chính sách, cơ chế và chế tài quản lý phát triển xã hội bền vững trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

5. Yêu cầu đối với sản phẩm khoa học của Chương trình và các đề tài thuộc Chương trình:

- Đáp ứng được yêu cầu theo các tiêu chí cụ thể để xác định, đánh giá;
- Tổng kết được các kết quả nghiên cứu đã có;
- Đề xuất được những nhận thức mới;
- Dự báo được các khả năng phát triển và biến đổi của những vấn đề nghiên cứu đặt ra;
- Có giá trị khoa học và giá trị thực tiễn cụ thể.

IV. Các chỉ tiêu đánh giá chương trình

1. Chỉ tiêu về trình độ khoa học:

100% số đề tài có kết quả được xuất bản thành sách và được công bố trên các tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành có uy tín trong nước hoặc quốc tế, trong đó tỷ lệ công bố quốc tế đạt ít nhất 20%;

2. Chỉ tiêu về đào tạo:

70% số đề tài đào tạo được hoặc đang đào tạo ít nhất 1 tiến sỹ và 1 hoặc nhiều thạc sỹ, cử nhân;

3. Chỉ tiêu về cơ cấu nhiệm vụ khi kết thúc chương trình:

- 30% số đề tài nghiên cứu có kết quả đóng góp trực tiếp, cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước;

- 20% số đề tài có kết quả góp phần giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đổi mới và hoàn chỉnh cơ chế quản lý, chính sách ở Bộ, ngành, địa phương;

- 50% số đề tài có kết quả cung cấp những luận giải cho việc nâng cao nhận thức chính trị - tư tưởng, đóng góp cho việc phát triển các lĩnh vực KHXH&NV.

Ydy